| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ ML**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 14/2019/HSST<br>Ngày: 15-10-2019 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đình Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân* **:** 1. Ông: Mai Văn Tài
2. Ông: Điêu Văn Sáng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2019, tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/HSST ngày 05/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

**Họ tên**: Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986; tại: Thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Bản NK, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Ch (đã chết) và bà: Phạm Thị B, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là: Poòng Thị Th, sinh năm 1983 và 01 con, sinh năm 2008; Tiền án: Ngày 02/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã ML tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999, Ngày 19/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã ML tuyên phạt 10 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" . Bị cáo bị tạm giam ngày 01/7/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

1. **Bị hại:** Ông Tòng Văn Tr; SN: 1958; trú tại: Bản L1, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Có mặt)

2. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Đoàn Ngọc L; SN: 1959; trú tại: Tổ 14, thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)

- Anh Điêu Văn T2, SN: 1991; trú tại: Bản L, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)
- Anh Trần Hải N, SN: 1988; trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 03/5/2019, Lò Văn T đi xe máy theo đường Quốc lộ 12 vào khu vực Bản L, xã LN, thị xã ML, khi đến ngã ba bản L thì gặp Điêu Văn T2 đang đi xe đạp ở khu vực đó. Sau khi gặp nhau Tài cho T2 mượn xe để T2 về nhà có chút việc. T ngồi ở ngã ba đợi T2, trong lúc chờ T2, T thấy một con chó lông màu vàng chạy lại gần và vẫy đuôi mừng, lúc này T đã nảy sinh ý định trộm cắp con chó mục đích đem đi bán lấy tiền tiêu sài, T đi vào khu vực lùm cây gần đó (cách khu vực ngã ba khoảng 25m) đi vệ sinh và gọi con chó đó đi theo để bắt, vào đến khu vực bụi cây T bắt giữ con chó và ngồi trong bụi cây để tránh bị người khác phát hiện. Khi T vừa bắt trộm được con chó, T2 đi xe máy quay lại nhưng không thấy T đâu nên T2 gọi T "Anh T ơi, anh T ơi" từ trong lùm cây T gọi T2 và nói với T2 là vừa bắt trộm được con chó và rủ T2 đem con chó vừa bắt được xuống MC bán. T2 đồng ý và bảo với T cứ ngồi ở đó chờ để T2 đi gửi xe đạp của T2 để trước đó, T2 đi một lúc sau quay lại cầm theo một cái bao tải đi tới chỗ T đứng trong lùm cây, T2 căng miệng bao tải để T bỏ con chó T trộm cắp được trước đó vào trong bao tải, T2 đi ra chỗ xe máy trước còn T xách bao tải đựng con chó và cùng thay nhau lái xe mang con chó xuống MC bán.

Khoảng 12 giờ thì T và T2 đến MC đem con chó trộm cắp hỏi bán cho một số người nhưng không ai mua, khi gần đến gần khu vực chợ trung tâm thị trấn MC thì cả hai gặp Trần Hải N (bạn của T2), T2 nhờ N tìm chỗ bán chó và được N dẫn đến quán bún phở của ông Đoàn Ngọc L canh trung tâm y tế MC. T, T2, N vào hỏi bán con chó cho ông L thì ông L đồng ý mua với giá 60.000đ/1kg. T2 xách bao tải đựng chó đặt lên cân được 8kg còn T và N ngồi ở bàn uống nước đợi, cân chó xong ông L bảo T2 mang con chó ra sau thả vào lồng. Lúc sau ông L đưa cho T tiền bán chó một tờ mệnh giá 500.000đ. T cầm tiền cùng với T2 và N đi sang quán đối diện đẻ uống nước, hút thuốc hết 100.000đ, uống nước xong T cho N 70.000đ. Sau khi N về T đưa cho T2 200.000đ bảo T2 đi mua ma túy để sử dụng, sau khi mua được ma túy T và T2 đi đổ xăng ở cây xăng MC hết 40.000đ, trên đường về T và T2 vào bụi tre ven đường để sử dụng ma túy. Khi gần về đến thị xã ML T chia cho T2 60.000đ, T còn lại 30.000đ trong số tiền bán chó được, số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 03/5/2019 sau khi có đơn trình báo của ông Tòng Văn Tr, sinh năm 1958, trú tại: Bản L1, xã LN, thị xã ML về việc mất con chó đực lông màu vàng khoảng 7 - 8kg, Công an xã LN đã lập biên bản vụ việc, xác minh làm rõ đối tượng trộm cắp con chó, sau đó chuyển hồ sơ đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML điều tra

theo đúng thẩm quyền. Ngày 01/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã bắt tạm giam đối với Lò Văn T và ngày 16/7/2019 đã bàn giao con chó mà Tài đã trộm cắp lại cho ông Tòng Văn Tr.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 325/KL-HDĐGTS ngày 14/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã kết luận tài sản bị cáo trộm cắp gồm: 01 con chó đực, lông màu vàng có tổng trọng lượng 8kg có giá trị 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa Lò Văn T một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSML ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173/BLHS. Tại phiên tòa trong lời luận tội đại diện VKSND thị xã ML vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu xem xét. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến tự bào chữa cũng như không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về bản Luận tội.

Bị hại nhất trí với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo và Điêu Văn T2 phải bồi thường thiệt hại gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Ngọc L là người đã mua được tài sản bị cáo trộm cắp xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo và Điêu Văn T2 phải bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Hải N và anh Điêu Văn T2 đều vắng mặt và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 03/5/2019, lợi dụng sơ hở của gia đình ông Tòng Văn Tr, bị cáo Lò Văn T đã lén lút chiếm đoạt 01 con chó đực, lông màu vàng trị giá 480.000đ. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá dưới hai triệu đồng nhưng do trước đó vào ngày 02/8/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã ML xử phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm

cắp tài sản nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã LN nói riêng và thị xã ML nói chung. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý trước pháp luật để bị cáo lấy đó là bài học cho mình đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 200.000đ là tiền xăng xe bị hại đi tìm kiếm tài sản bị mất, tại phiên tòa bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Ngày 16/9/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã ML tuyên phạt 10 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ngày 02/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã ML tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 19/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Ngày 03/5/2019 bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản khi chưa được xóa án tích. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng hai lần bị kết án sau khi trở về địa phương sinh sống bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản cho thấy sự bất chấp pháp luật của bị cáo mục đích trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy vẫn cần phải áp dụng hình phạt tù để tiếp tục giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[5]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ theo quy định tại Khoản 5 Điều 173/BLHS nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề

nghiệp ổn định, bị cáo không có thu nhập nào khác, tài sản không có gì nên không có khả năng thi hành, do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tài sản bị cáo trộm cắp là con chó đực, lông màu vàng đã được Cơ quan Điều tra trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bị cáo và Điêu Văn T2 bồi thường thiệt hại và cũng không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết vấn đề gì khác.

- Đối với số tiền 500.000đ bị cáo bán con chó cho ông Đoàn Ngọc L, quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ông L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên, ông L cũng không yêu cầu xem xét giải quyết vấn đề gì khác.

- Số tiền bán chó bị cáo chia cho Điêu Văn T2 60.000đ và cho Trần Hải N 70.000đ. Số tiền trên bị cáo không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[8]. Đối với Điêu Văn T2, sau khi biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của Lò Văn T đã cùng với T đem tài sản trộm cắp được đi bán tại MC và được chia số tiền 60.000đ, số tiền này T2 đã tiêu sài cá nhân hết. Công an thị xã ML đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ – XPVPHC ngày 19/7/2019 bằng hình thức phạt tiền 3.500.000đ đối với Điêu Văn T2 về hành vi "Bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có" theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Hiện T2 đã bị Tòa án nhân dân thị xã ML ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sơ giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Bản thân T2 có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, hành vi của T2 chỉ giúp sức cùng với bị cáo để bán tài sản trộm cắp được, độc lập với hành vi trộm cắp của bị cáo nên Công an thị xã ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với T2 là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Đối với Trần Hải N là người đã đưa Lò Văn T và Điêu Văn T2 đi bán chó cho ông Đoàn Ngọc L, sau khi bán chó xong N được Tài cho số tiền là 70.000đ, số tiền được cho N đã tiêu sài cá nhân hết. N khai không biết con chó đem bán cho ông Đoàn Ngọc L là tài sản do trộm cắp mà có do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Đối với ông Đoàn Ngọc L là người đã mua được con chó đực, lông màu vàng, nặng 8kg là tài sản do bị cáo trộm cắp được với giá 500.000đ. Ông L khai không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Sau khi mua được ngày 09/6/2019 ông L đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML. Ông L cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000đ và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12]. Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có. Bị cáo khai là xe máy nhãn hiệu Wave do Trung Quốc sản xuất, không có giấy tờ, không nhớ biển kiểm soát. Sau khi bán được chó khoảng 02 tuần sau (bị cáo không nhớ ngày chính xác), bị cáo đã bán cho người đi thu mua sắt vụn không biết tên, Cơ quan điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc bao tải sau khi bán chó xong Điêu Văn T2 đã vứt đi, bị cáo không nhớ T2 vứt ở đâu nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để truy tìm và xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- 01 con chó đực, lông màu vàng, nặng 8kg, Cơ quan Điều tra Công an thị xã ML đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại con chó cho người bị hại ông Tòng Văn Tr vào ngày 16/7/2019 là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47/BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là 01/7/2019.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Ngọc L, bị cáo đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

**4. Về án phí**: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

**5. Về vật chứng:** Căn cứ khoản 2 Điều 47/BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS

- Chấp nhận biên bản trao trả tài sản theo quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐXLVC ngày 16/7/2019 của Cơ quan Điều tra Công an thị xã ML.

**6. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/10/2019). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Ngọc L, anh Điêu Văn T2, anh Trần Hải N có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi,

nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND TX. ML;
- Cơ quan ĐT CATX ML;
- Nhà tạm giam, giữ CATX ML;
- Bộ phận HSNV Công an TX ML;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS TX ML;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL,NVLQ:
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Đình Hiếu**

***Nơi nhận:***
- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh ĐB;
- CQĐT + Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bộ phận HSNV Công an h. Điện Biên
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu.

**Đỗ Thu Hương**